HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp xã năm 2027 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 89/2026/NQ-HĐND)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp xã năm 2027 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và các đơn vị khác ở tỉnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh.

b) Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách địa phương hỗ trợ theo nhiệm vụ Nhà nước giao.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc cân đối

Nguyên tắc cân đối được xác định trên cơ sở chênh lệch giữa số chi và nguồn thu ngân sách cấp dưới. Nếu chi lớn hơn thu thì được cấp bổ sung cân đối ngân sách. Nếu thu lớn hơn chi thì được giao thêm nhiệm vụ chi.

Điều 3. Nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương

Nguồn thu và nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương được quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 26/2026/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 4. Phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã đối với phần ngân sách địa phương được hưởng như Phụ lục kèm theo

Điều 5. Phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách cấp tỉnh

1. Chi đầu tư phát triển:

a) Đầu tư cho các dự án do cấp tỉnh quản lý theo quy định.

b) Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu cho xã hội do Nhà nước đặt hàng; các tổ chức kinh tế; các tổ chức tài chính của địa phương; đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp của địa phương theo quy định của pháp luật.

c) Chi Chương trình mục tiêu quốc gia do các cơ quan cấp tỉnh thực hiện.

d) Cấp bù chênh lệch lãi suất, phí quản lý và ủy thác cho vay qua ngân hàng chính sách để thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

đ) Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật.

2. Chi thường xuyên:

a) Các hoạt động sự nghiệp giáo dục - đào tạo, dạy nghề; y tế, dân số và gia đình; văn hóa thông tin; phát thanh truyền hình; thể dục, thể thao; bảo đảm xã hội do cấp tỉnh quản lý như: Chi thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp, trung học phổ thông, các trường dạy nghề dài hạn và ngắn hạn, các hình thức bồi dưỡng, dạy nghề khác và các hoạt động giáo dục khác do cấp tỉnh quản lý; phòng bệnh, khám chữa bệnh, các hoạt động y tế, dân số và gia đình khác; bảo tồn, bảo tàng, thư viện, nghiên cứu lịch sử, biểu diễn nghệ thuật, chiếu phim, triển lãm và hoạt động văn hóa thông tin khác; các nhiệm vụ phát thanh, truyền hình, thông tấn; bồi dưỡng, tập huấn huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp tỉnh phục vụ các giải thi đấu cấp tỉnh trở lên, các cơ sở thi đấu thể dục thể thao và các hoạt động thể dục thể thao khác do tỉnh quản lý; chi cho các trung tâm, các trại xã hội, chi phòng chống các tệ nạn xã hội và các hoạt động xã hội khác.

b) Các hoạt động sự nghiệp kinh tế do cấp tỉnh quản lý: Chi các nhiệm vụ giao thông (duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cầu đường và các công trình giao thông khác, lập biển báo và các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến đường do tỉnh quản lý); chi các nhiệm vụ nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp, diêm nghiệp và lâm nghiệp (duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi, các trạm trại nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp; công tác khuyến lâm, khuyến ngư; chi khoanh nuôi, bảo vệ, phòng chống cháy rừng, bảo vệ nguồn lợi thủy sản); chi kiến thiết thị chính (duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước, giao thông nội thành, công viên và các sự nghiệp thị chính khác do tỉnh quản lý); sự nghiệp tài nguyên, bao gồm hoạt động điều tra, quản lý đất đai, tài nguyên; đo đạc và bản đồ, đo đạc địa giới hành chính; lập hồ sơ, lưu trữ hồ sơ địa chính và hoạt động quản lý tài nguyên khác; các nhiệm vụ, dự án quy hoạch do tỉnh phê duyệt; xúc tiến đầu tư; thương mại, du lịch. Riêng đối với các nhiệm vụ, dự án quy hoạch chung xã, ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 100%; đối với các nhiệm vụ, dự án quy hoạch đô thị và nông thôn khác do cấp xã lập, tỉnh phê duyệt trên địa bàn xã, phường, đặc khu Lý Sơn, ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ 50% kinh phí quy hoạch; điều tra cơ bản và các hoạt động kinh tế khác, bao gồm cả tìm kiếm cứu nạn, an toàn vệ sinh lao động.

c) Các hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường.

d) Hoạt động quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội phần giao cấp tỉnh quản lý; hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách trung ương.

đ) Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh; hỗ trợ các tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật.

e) Hỗ trợ cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.

g) Các Chương trình mục tiêu quốc gia do Chính phủ giao cho tỉnh quản lý.

h) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật, bao gồm chi nộp trả ngân sách cấp trên.

3. Chi trả lãi, phí và chi phí phát sinh khác từ các khoản tiền do chính quyền cấp tỉnh vay.

4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính.

5. Chi viện trợ theo quy định của Chính phủ.

6. Chi cho vay theo quy định của Chính phủ.

7. Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách cấp tỉnh.

8. Chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã.

9. Chi hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 6. Phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách cấp xã

1. Chi đầu tư phát triển:

a) Chi đầu tư các dự án do xã, phường, đặc khu quản lý.

b) Chi đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từ nguồn huy động đóng góp của các tổ chức, cá nhân cho từng dự án nhất định theo quy định của pháp luật.

c) Chi các Chương trình mục tiêu quốc gia do cấp xã thực hiện.

d) Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật.

2. Chi thường xuyên:

a) Chi thực hiện các nhiệm vụ về quốc phòng: Thực hiện việc đăng ký nghĩa vụ quân sự, công tác nghĩa vụ quân sự khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã theo quy định của pháp luật; hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ mới, tổ chức sơ kết, tổng kết quân sự địa phương; tổ chức hội nghị, tập huấn nghiệp vụ công tác quốc phòng trên địa bàn; tổ chức các hoạt động ngày quốc phòng toàn dân, ngày truyền thống của lực lượng dân quân tự vệ, ngày biên phòng toàn dân; tham gia hội thao quốc phòng các cấp; tổng kết khen thưởng các đơn vị, cán bộ có thành tích trong công tác quốc phòng; tổ chức, huấn luyện và hoạt động của lực lượng

dân quân tự vệ; tổ chức và huy động lực lượng dự bị động viên thuộc nhiệm vụ được giao; tổ chức và phối hợp diễn tập khu vực phòng thủ theo quy định của pháp luật; công tác tuyển quân và đón tiếp quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về, công tác giáo dục quốc phòng; tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng theo quy định của pháp luật; phổ biến kiến thức quốc phòng toàn dân; phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện giáo dục quốc phòng trên địa bàn; thực hiện công tác hậu cần kỹ thuật theo quy định; đăng ký quản lý, sử dụng vũ khí trang bị kỹ thuật, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị của đơn vị dân quân thuộc quyền và các nhiệm vụ khác của công tác quốc phòng theo quy định của pháp luật.

b) Chi thực hiện các nhiệm vụ an ninh, trật tự an toàn xã hội: chi cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; chi tuyên truyền, vận động, giáo dục và tổ chức phong trào bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chi triển khai nhiệm vụ mới, sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự - an toàn xã hội trên địa bàn, chi Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tổ chức hội nghị, diễn tập, tập huấn nghiệp vụ an ninh, trật tự trên địa bàn; hỗ trợ các hoạt động giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội và các nhiệm vụ khác về công tác an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật.

c) Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo do cấp xã quản lý.

d) Chi sự nghiệp y tế do cấp xã quản lý.

đ) Chi hoạt động văn hóa, thông tin do cấp xã quản lý.

e) Chi hoạt động phát thanh, truyền thanh do cấp xã quản lý.

g) Chi hoạt động thể dục, thể thao do cấp xã quản lý.

h) Chi hoạt động bảo vệ môi trường do cấp xã quản lý.

i) Chi cho các hoạt động kinh tế bao gồm: Nông nghiệp, công nghiệp, thương nghiệp, địa chính, ngư nghiệp, diêm nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, sự nghiệp giao thông *(duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa cầu đường và các công trình giao thông khác, lập biển báo và các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến đường do cấp xã quản lý)*, chi kiến thiết thị chính, xúc tiến đầu tư; thương mại, du lịch và các sự nghiệp kinh tế khác do cấp xã quản lý bao gồm cả tìm kiếm cứu nạn, an toàn vệ sinh lao động; các nhiệm vụ, dự án quy hoạch do cấp xã lập, cấp tỉnh phê duyệt và do cấp xã phê duyệt.

k) Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; hỗ trợ các tổ chức xã hội theo quy định của pháp luật; chi cho hoạt động thường xuyên của các cơ quan nhà nước cấp xã *(bao gồm: Tiền lương, tiền công, phụ cấp cho cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; phụ cấp đại biểu Hội đồng nhân dân; kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp xã, công tác phí; chi hoạt động văn phòng, hội nghị, tiếp tân, khánh tiết; chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên trụ sở, phương*

tiện làm việc và tài sản cố định khác; chi khác theo chế độ quy định); kinh phí hoạt động của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam cấp xã *(bao gồm kinh phí hoạt động chi bộ)*; kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã sau khi trừ các khoản thu theo điều lệ và các khoản thu khác *(nếu có)*; kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở cấp xã theo quy định của pháp luật; kinh phí hoạt động của các thôn, tổ dân phố; kinh phí hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ hòa giải ở cơ sở, xây dựng đoàn kết ở khu dân cư; đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho cán bộ, công chức cấp xã và các đối tượng khác theo chế độ quy định.

l) Chi đảm bảo xã hội: Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ cấp xã nghỉ việc theo chế độ theo Quyết định số 130/CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111/HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng *(không kể trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc và trợ cấp thôi việc 1 (một) lần cho cán bộ xã nghỉ việc từ ngày 01 tháng 01 năm 1998 trở về sau do tổ chức bảo hiểm xã hội chi trả)*; chi thăm hỏi các gia đình chính sách; trợ giúp xã hội, cứu trợ đột xuất và công tác xã hội khác.

m) Chi các Chương trình mục tiêu quốc gia do cấp xã thực hiện.

n) Chi trả thực hiện các chế độ chính sách theo quy định của cấp có thẩm quyền.

o) Các khoản chi thường xuyên khác cấp xã theo quy định của pháp luật, bao gồm chi nộp trả ngân sách cấp trên.

3. Chi chuyển nguồn ngân sách cấp xã.